

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 27/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cường và bà Phan Thị Mây

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*
Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 06/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị S**, sinh năm 1931 tại xã Bản C, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản O, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A P (đã chết) và bà Giàng Thị C (đã chết); bị cáo có chồng là Giàng A T (đã chết) và có 07 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2023, chuyển tạm giam ngày 17/6/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Ngọc Khang – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Lầu Văn Ly, sinh năm 1979

Địa chỉ: Bản Pù Toong, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Vũ Văn B, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2023, tại bản O, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hoá; Thào Thị S bị tổ công tác Đoàn biên phòng Tam Chung – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hoá kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi vải màu đỏ, dây đeo màu đen dài khoảng 40cm bên trong có 01 bọc nilon màu hồng, bên trong bọc nilon có các cục nhỏ màu trắng hồng; 01 bọc nilon màu trắng; 01 bọc nilon màu hồng bên trong đựng 01 cục dạng nén màu trắng; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, bên trong có các cục dạng nén màu trắng, màu hồng. Thào Thị S khai đó là Heroine và ma túy tổng hợp tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra, S còn bị tạm giữ 01 căn cước công dân mang tên Thào Thị S.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Thào Thị S khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 11/6/23, S đi chăn bò ở khu vực cột mốc 270, thuộc bản O, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa thì gặp và hỏi mua ma túy của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết (S đoán là công dân nước CHDCND Lào) với giá 50.000đ. Nhận được ma túy, S cất vào túi vải đang đeo trên người rồi tiếp tục đi chăn bò, còn người phụ nữ bán ma túy cho S đi đâu không biết. Chiều tối cùng ngày, sau khi đi chăn bò về, S lấy một ít Heroine và Hồng phiến ra sử dụng, số ma túy còn lại S chia nhỏ thành nhiều phần và gói lại bằng các bọc nilon, ngoài ra Sông còn cất giấu ma túy trong 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng. Sau đó S cất 01 bọc nilon bên trong chứa ma túy trong túi vải đeo trên người, số ma túy còn lại Sông giấu ở nền nhà ngay gần giường trong nhà của S với mục đích để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S đi từ trong nhà ra ngoài sân thì gặp Tổ công tác Đoàn biên phòng Tam Chung yêu cầu S dừng lại kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy trong túi vải của S 01 bọc nilon màu hồng, bên trong có các cục nhỏ màu trắng hồng; tiếp tục kiểm tra, Cơ quan chức năng còn thu được toàn bộ số ma túy của S đang cất giấu trong nhà.

Kết luận giám định số: 2203/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Các cục nhỏ màu trắng hồng trong túi vải màu đỏ dây đeo dài khoảng 40cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,147g (không thấy một bốn bảy gam) loại: Methamphetamine, Heroine (Heroin);

- Cục dạng nén hình trụ màu hồng trong bọc nilon màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,097g (không thấy không chín bảy gam) loại: Methamphetamine;

- Cục dạng nén màu trắng trong bọc nilon màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0, 154g (không thấy một năm bốn gam) loại: Heroine (Heroin);

- Các cục dạng nén màu trắng, màu hồng trong lọ nhựa hình trụ màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,118g (không phải một một tám gam) loại: Methamphetamine, Heroine (Heroin);

Tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Thào Thị S là: 0,516 (không phải năm một sáu gam).

Vật chứng của vụ án là 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi “BP Tam Chung TC04 ngày 12/6/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đóng giáp lai; 01 căn cước công dân mang tên Thào Thị S.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông bán ma túy cho Thào Thị S, S không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá tiếp tục xác minh, điều tra nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-ML ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Thào Thị S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù.

Quá trình điều tra xác định bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, bị cáo là người trên 70 tuổi nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi “BP Tam Chung TC04 ngày 12/6/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Thào Thị S;

Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố

đối với bị cáo; thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực chỉ để nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân do bị cáo thiếu làm chủ, để bản thân sa vào tệ nạn xã hội nên mua ma túy với mục đích để sử dụng, bị cáo là người cao tuổi, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2023, tổ công tác Đoàn Biên phòng Tam Chung – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hoá đã kiểm tra, bắt quả tang Thào Thị S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thào Thị S khai nhận số ma túy trên S mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại bản O, xã T, huyện M rồi cất giấu vào túi vải đang đeo trên người mang về để sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số: 2203/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Các cục nhỏ màu trắng hồng trong túi vải màu đỏ dây đeo dài khoảng 40cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,147g (không thấy một bốn bảy gam) loại: Methamphetamine, Heroine (Heroin);

- Cục dạng nén hình trụ màu hồng trong bọc nilon màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,097g (không thấy không chín bảy gam) loại: Methamphetamine;

- Cục dạng nén màu trắng trong bọc nilon màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,154g (không thấy một năm bốn gam) loại: Heroine (Heroin);

- Các cục dạng nén màu trắng, màu hồng trong lọ nhựa hình trụ màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,118g (không thấy một một tám gam) loại: Methamphetamine, Heroine (Heroin);

Tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Thảo Thị S là: 0,516 (không thấy năm một sáu gam).

Như vậy hành vi của Thảo Thị S tàng trữ ma túy trái phép 02 chất ma túy với tổng khối lượng là 0,516g là Heroine và Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và cũng đã nhận thức được ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, lao động trở thành công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người cao tuổi, dân tộc thiểu số, lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản cá nhân nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với vật chứng là 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi “BP Tam Chung

TC04 ngày 12/6/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đựng mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với tài sản, giấy tờ thu giữ của bị cáo là: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Thào Thị S. Đây là tài sản, giấy tờ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí:

Bị cáo là người cao tuổi, dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Thào Thị S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo Thào Thị S **14 (Mười bốn)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 11/6/2023.
- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi “BP Tam Chung TC04 ngày 12/6/2023”. Mặt sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đựng mẫu vật còn lại sau giám định.
 - + Trả lại cho bị cáo Thào Thị S: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Thào Thị S.

Các vật chứng, tài sản hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát;
- UBND xã T, huyện M;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh